TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2024/HSST
Ngày: 15-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Công Hoan**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc** – Cán bộ hưu trí phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng; Ông **Lê Xuân Thành –** Bí thư Đoàn thanh niên quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Hoàng**– Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông **Trần Văn Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP ., xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2024/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

PHẠM PHÚ N - SN: 24/6/2007- Tại tỉnh Quảng Nam (tại thời điểm phạm tội, bị cáo 16 tuổi, 06 tháng 02 ngày); nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Học nghề sửa xe ô tô; trình độ học vấn:9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Phú Đ và bà Phạm Thị Ánh T; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của Phạm Phú N: Bà **Phạm Thị Ánh T** – SN: 1980; địa chỉ: Tổ D, phường H, quận N, TP Đà Nẵng – Bà T có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Lê Bảo Â** – Thuộc Đoàn Luật sư T4 – Luật sư Â có mặt.

** Người bị hại:*

1. Bà **Nguyễn Thị L –** SN: 1963 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bà L: Ông **Lê Văn T1** – SN: 1992; địa chỉ: Tổ B, phường H, quận N, TP Đà Nẵng – Ông T1 có mặt.

2. Ông **Lê Văn T2** – SN: 1995; địa chỉ: Tổ B, phường H, quận N, TP Đà Nẵng – Có mặt,

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Huỳnh Thị Thu H** – SN: 1995; địa chỉ: Tổ B, phường H, quận N, TP Đà Nẵng – Có mặt.

2. Ông **Phạm Phú Đ** – SN: 1979; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam – Có mặt.

** Người làm chứng:* Ông **Trần Viết S** – SN: 2003; Địa chỉ: Tổ B, phường H, quận N, TP Đà Nẵng – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 50 phút, ngày 26/12/2023, Phạm Phú N (chưa đủ 18 tuổi và không có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu cam đen xám, BKS: 92D1-452.15 lưu thông trên đường M theo hướng từ Tây sang Đ. Khi đến khu vực trước nhà số E, đường M, P . H, Q.N, TP.Đà Nẵng, do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên khi gặp 01 xe ô tô đang chuyển hướng, quay đầu phía trước, để tránh xe ô tô, N đã điều khiển xe mô tô vượt qua vạch kẻ phân phần đường (vạch nét liền) đi vào phần đường ngược chiều (phía bên trái chiều đi của N) thì va chạm với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xám đen cam, BKS: 43H1-314.66 do Lê Văn T2 (không có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển, chở theo sau bà Nguyễn Thị L - là mẹ của T2) và cháu Lê Hoàng Đ1 (SN: 2022 - là con của T2) đang lưu thông trên phần đường bên phải đường M theo hướng từ Đ2 sang T, làm 02 phương tiện và những người ngồi trên xe ngã xuống đường.

Hậu quả:

- Bà L tử vong tại hiện trường; T2, Nam, cháu Đ1 bị trầy xước nhẹ.
- 02 xe mô tô bị hư hỏng.

**** Tang vật và tài sản tạm giữ của:***

- Phạm Phú N:

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại AirBlade, màu cam đen xám, BKS: 92 D1-452.15.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Honda, loại AirBlade, BKS: 92D1-452.15 do Công an T5.Điện Bàn, T.Quảng Nam cấp ngày 01/11/2016.

- Lê Văn T2:

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, BKS: 43H1-314.66;

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xám đen cam, BKS: 43H1-314.66 do Công an Q.N, TP.Đà Nẵng cấp ngày 18/11/2021.

*** Kết quả giám định pháp y về tử thi**

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 141/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 30/01/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y.Đà Nẵng kết luận nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị L:

- Chấn thương sọ não: Vỡ xương sọ vùng chẩm.

- Chấn thương ngực kín: Gãy toàn bộ xương sườn hai bên, gãy sập xương ức. Tràn máu, tràn khí khoan ngực. Kết luận nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương. Biến chứng Nạn nhân ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn, tử vong tại hiện trường.

*** Về kết quả định giá thiệt hại về tài sản:**

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 74/KLĐG-HĐĐGTS ngày 19/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Q . N, kết luận:

*+ Phần thiệt hại xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xám đen cam, BKS: 43H1-314.66 có giá trị là **4.870.000đ**;*

*+ Phần thiệt hại xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu cam đen xám, BKS: 92D1-452.15 có giá trị là **1.660.000đ***

*Tổng giá trị tài sản thiệt hại định giá là **6.530.000đ**".*

*** Về nồng độ cồn, chất ma túy khác trong máu:**

Theo tài liệu khám bệnh ngày 26/12/2023 của anh Lê Văn T2, Phạm Phú N thể hiện trong máu của T2, N không có chất cồn hoặc chất ma túy.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 104/CT-VKS-NHS ngày 22/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP . thì bị cáo Phạm Phú N bị truy tố về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Phạm Phú N về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Phú N từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

*** Về vật chứng:**

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại AirBlade, BKS: 92 D1-452.15; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Honda, loại AirBlade, BKS: 92D1-452.15 là tài sản của ông Phạm Phú Đ. Ông Đ không biết việc vào sáng ngày 26/12/2023, Phạm

Phú N tự ý lấy xe làm phương tiện đi học và gây tai nạn nên Cơ quan CSĐT Công an Q.N, TP.Đà Nẵng đã trả lại xe và giấy tờ trên cho ông Đ là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, BKS: 43H1-314.66; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, BKS: 43H1-314.66 là tài sản thuộc sở hữu của ông Lê Văn T2 nên Cơ quan CSĐT Công an Q.N, TP.Đà Nẵng đã trả lại xe cho ông T2 là có căn cứ và đúng pháp luật.

*** Về phần dân sự:**

- Phạm Phú N cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000đ. Ông Lê Văn T1 - Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền, có Đơn xin bãi nại, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bên liên quan và không yêu cầu dân sự.

- Sau tai nạn, ông Lê Văn T2, cháu Lê Hoàng Đ1 chỉ bị trầy xước nhẹ ngoài da, không bị thương tích gì khác, xe mô tô BKS: 43H1-314.66 của ông T2 bị hư hỏng thiệt hại 4.870.000đ. Tuy nhiên, anh T2 và chị Huỳnh Thị Thu H – mẹ ruột cháu Lê Hoàng Đ1 không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về dân sự nên không đề cập xử lý.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 07 giờ 50 phút, ngày 26/12/2023, Phạm Phú N (chưa đủ 18 tuổi và không có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade, BKS: 92D1-452.15 lưu thông trên đường M, P . H, Q.N, TP.Đà Nẵng theo hướng từ T3 sang Đ. Khi đến trước nhà số E, do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, để tránh xe ô tô phía trước, đã bất ngờ điều khiển xe vượt qua vạch kẻ phân phần đường, đi vào phần đường ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS: 43H1-314.66 do Lê Văn T2 điều khiển, chở theo sau bà Nguyễn Thị L và cháu Lê Hoàng Đ1 đang lưu thông trên phần đường bên phải đường M theo hướng từ Đ2 sang T. Hậu quả: bà L tử vong tại chỗ; xe mô tô BKS: 43H1-314.66 bị hư hỏng, thiệt hại 4.870.000đ; xe mô tô BKS: 92D1-452.15 bị hư hỏng, thiệt hại 1.660.000đ.

[2] Xét hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo Phạm Phú N là người chưa đủ 18 tuổi, không có giấy phép lái xe, bị cáo tham gia giao thông đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 58, điểm b khoản 1 Điều 60 Luật Giao thông đường bộ, gây ra gây ra cái chết thương tâm cho bà Nguyễn Thị L và làm xe mô tô BKS: 43H1-314.66 bị hư hỏng, thiệt hại 4.870.000đ; xe mô tô BKS: 92D1-452.15 bị hư hỏng, thiệt hại 1.660.000đ.

Do tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tính mạng, tài sản cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự về mặt an toàn giao thông đường bộ trong tình hình hiện nay tại địa phương. HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe trong toàn xã hội.

Song xét thấy, tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi, Quá trình điều tra, bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho đại diện người bị hại, đại diện người bị hại cũng đã có đơn và tại phiên toà xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; ông nội bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất; tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối hận về hành vi của mình. HĐXX xét thấy cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự xử cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thể hiện sự khoang hồng của pháp luật đối với bản thân bị cáo,

Từ những nhận định ở trên, HĐXX xét thấy không cần thiết phải xử cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng Điều 65 BLHS để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng là thoả đáng.

- Đối với Lê Văn T2: khi xảy ra tai nạn, T2 điều khiển xe mô tô mà không có giấy phép lái xe hạng A1 là vi phạm khoản 1 Điều 58, điểm a khoản 2 Điều 59 Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên, đây là hành vi vi phạm pháp luật hành chính, không phải nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn đã xử phạt hành chính đối với T2 là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Đối với người điều khiển xe ô tô con 04 chỗ ngồi màu đỏ (theo lời khai của anh Lê Văn T2) có liên quan trong vụ án nhưng qua điều tra, xác minh, chưa làm rõ được nhân thân lai lịch đối tượng nên Cơ quan CSĐT Công an Q sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và đề xuất xử lý sau.

[3] Về vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại AirBlade, BKS: 92 D1-452.15; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Honda, loại AirBlade, BKS: 92D1-452.15 là tài

sản của ông Phạm Phú Đ. Ông Đ không biết việc vào sáng ngày 26/12/2023, Phạm Phú N tự ý lấy xe làm phương tiện đi học và gây tai nạn nên Cơ quan CSĐT Công an Q.N, TP.Đà Nẵng đã trả lại xe và giấy tờ trên cho ông Đ là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, BKS: 43H1-314.66; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, BKS: 43H1-314.66 là tài sản thuộc sở hữu của ông Lê Văn T2 nên Cơ quan CSĐT Công an Q.N, TP.Đà Nẵng đã trả lại xe cho ông T2 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về dân sự:

- Phạm Phú N cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000đ. Anh Lê Văn T1 - Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

- Sau tai nạn, ông Lê Văn T2, cháu Lê Hoàng Đ1 chỉ bị trầy xước nhẹ ngoài da, không bị thương tích gì khác, xe mô tô BKS: 43H1-314.66 của ông T2 bị hư hỏng thiệt hại 4.870.000đ. Tuy nhiên, anh T2 và chị Huỳnh Thị Thu H – mẹ ruột cháu Lê Hoàng Đ1 không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về dân sự nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Phú N phạm tội*: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự.

[1] Xử phạt: Bị cáo Phạm Phú N 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án, ngày 15/11/2024.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục trong suốt thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Phú N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 15/11/2024.

Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND quận NHS;
TÒA
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận NHS;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Trần Công Hoan